

Bản án số: 14/2024/HSST
Ngày 26 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và ông Trần Văn Học.

Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Hải Yến là Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2024, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST - HS ngày 01 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Tạ Văn H, sinh ngày 10/5/1970; sinh trú quán: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Tạ Văn K (đã chết) và bà Lê Thị T; có vợ là Nguyễn Thị TH nhưng đã ly hôn năm 2011 và có 02 con, con lớn sinh năm 1995 (đã chết), con nhỏ sinh năm 1999.

+ Tiền án: Có 01 tiền án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt Tạ Văn H 01 năm 09 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 04/3/2022, H đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

+ Tiền sự: Có 02 tiền sự.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 19/QĐ - XPVPHC ngày 29/12/2022, H bị Công an xã Y, huyện Y xử phạt 1.000.000đ (Một triệu đồng) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến nay H chưa nộp phạt số tiền nên chưa được xóa tiền sự.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 112/QĐ - XPVPHC ngày 30/5/2023, H bị Công an huyện Yên Lạc xử phạt 2.500.000đ (Hai triệu, năm trăm

ngàn đồng) về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 01/6/2023, H đã nộp phạt nhưng chưa đủ điều kiện để được xóa tiền sự.

+ Về nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 05/1997/HSST ngày 22/5/1997 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt Tạ Văn H 01 năm tù về tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” và 01 năm 03 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản của công dân*”. Tổng hợp hình phạt là 02 năm 03 tháng tù, đến nay đã được xóa án tích.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0001038/QĐ – XPHC ngày 30/7/2015, H bị Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) về hành vi : “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 154/QĐ – XPVPHC ngày 23/8/2015, H bị Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.500.000đ (Một triệu, năm trăm ngàn đồng) về hành vi: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 170/QĐ – XPVPHC ngày 23/10/2015, H bị Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.500.000đ (Một triệu, năm trăm ngàn đồng) về hành vi: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 64/QĐ – XPVPHC ngày 20/12/2018, H bị Công an huyện Yên Lạc xử phạt vi phạm cảnh cáo về hành vi: “*Mua bán số lô, số đề*”.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 17/QĐ – XPVPHC ngày 18/12/2022, H bị Công an xã Y, huyện Y xử phạt cảnh cáo về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Lạc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 10/11/2023, Tạ Văn H đang đứng ở cổng nhà mình thì gặp Bùi Văn S là bạn nghiện. Tại đây, S rủ H góp tiền cùng S để đi mua ma túy về cùng sử dụng thì H đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô của mình nhãn hiệu Honda Dream (không rõ biển kiểm soát) chở H đến thành phố V để tìm mua ma túy. Trên đường đi, S đưa cho H 400.000 đồng và H góp thêm 100.000 đồng để cùng mua ma túy. S chở H đi đến một ngõ nhỏ thuộc phường Đ, thành phố V để H tìm và mua của một người phụ nữ khoảng 35 tuổi được 02 gói nghi ngờ là ma túy (H không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này) với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H chia cho H và S mỗi người một gói để sử dụng xong rồi S chở H đi về huyện Yên Lạc tìm nơi sử dụng. Khoảng 12

giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến địa phận thôn T, xã Y, huyện Y thì H xuống xe rồi một mình đi bộ về nhà của mình còn S điều khiển xe đi đâu thì H không biết. Khi H vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang H đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tang vật Cơ quan Công an đã thu giữ được gồm: Thu tại lòng bàn tay trái của H 01 gói nhỏ nghi ngờ là ma túy, bên ngoài bọc giấy bạc, bên trong đựng chất bột cục màu trắng, được niêm phong trong phong bao ký hiệu A1. H khai là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại kết luận giám định số: 3081/KL - KTHS ngày 14/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1250g (không thấy một hai năm không gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine.*

Vật chứng của vụ án bao gồm: 01 bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu “MẪU TRẢ Vụ 2957” A1 = 0,0810g còn lại sau giám định do Cơ quan giám định hoàn trả là vật Nhà nước cấm lưu hành.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tạ Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các nội dung đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số: 14/CT - VKSYL ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Tạ Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ được. Từ đó có đủ cơ sở để xác định, bị cáo Tạ Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố của mình đối với bị cáo Tạ Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Tạ Văn H từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng liên quan đến vụ án và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tạ Văn H không có ý kiến gì tham gia tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không có kiến nghị hay khắc phục gì.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tạ Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố mà không có lời tự bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các vật chứng đã thu được và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 10/11/2023, tại đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn T, xã Y, huyện Y. Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc đã kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Tạ Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1250g (không phẩy một hai năm không gam) chất ma túy theo kết luận giám định là Heroine để sử dụng cho bản thân.

Với hành vi trên của Tạ Văn H đã có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

...c, Heroin ,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ...”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên

sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, gây nên sự đau khổ bất hạnh cho nhiều gia đình; ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội. Tội phạm về ma túy là nguy cơ dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cướp tài sản...ngoài ra nó còn là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến căn bệnh thế kỷ: HIV - AIDS.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tạ Văn H là đối tượng bị nghiện ma túy lâu năm, lại có nhân thân xấu. Nhiều lần có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy bị Công an xử phạt hành chính và bị Tòa án xử phạt. Hiện tại H vẫn còn 01 tiền án và 02 tiền sự về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo không những không từ bỏ được ma túy lại còn tiếp tục phạm tội. Do vậy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Tạ Văn H khai nhận. Do bản thân bị nghiện ma túy từ năm 2000 đến nay chưa bỏ được nên ngày 10/11/2023, sau khi được S rủ đi mua ma túy để sử dụng, H đã đồng ý và ngồi sau xe máy của S để S chở đến khu vực phường Đ, thành phố V tìm mua ma túy từ một người phụ nữ khoảng 35 tuổi (H không rõ tên tuổi, địa chỉ) 02 gói ma túy Heroin với giá 500.000 đồng về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Đối với người phụ nữ khoảng 35 tuổi Tạ Văn H khai đã bán ma túy cho H vào ngày 10/11/2023 tại phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, do H không biết nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, do vậy không có cơ sở để điều tra xử lý người phụ nữ này.

Đối với Bùi Văn S, Tạ Văn H khai là người đã rủ và chở H đồng thời góp tiền cùng H đi mua ma túy sử dụng ngày 10/11/2023. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập S lên làm việc nhưng S đều vắng mặt. Hiện tại, S không có mặt ở địa phương, địa phương không ai biết S đang ở đâu và làm gì. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ thì xử lý sau.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Do bao gói niêm phong ký hiệu A1 = 0,0810g là mẫu vật được Cơ quan giám định hoàn trả lại sau khi đã giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Do vậy, bị cáo Tạ Văn H có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng, bản thân bị cáo là đối tượng bị nghiện ma túy lâu năm, lại không có công việc ổn định, thu nhập bấp bênh, gia đình thuộc diện kinh tế khó khăn, điều kiện kinh tế của bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên./.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Tạ Văn H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/11/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói niêm phong ký hiệu A1 = 0,0810g (không phải không tám một không gam) do Cơ quan giám định hoàn trả là vật Nhà nước cấm lưu hành.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc và Công an huyện Yên Lạc ngày 22 tháng 02 năm 2024).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Cơ quan CSĐT - CA huyện Yên Lạc;
- Cơ quan THA. HS huyện Yên Lạc;
- Chi cục THA.DS huyện Yên Lạc;
- UBND xã nơi bị cáo đang cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án; bộ phận theo dõi THA.HS; VT; bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Hạnh